

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 13/2022/TLST-DS ngày 20/4/2022, về việc: “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1968 và chồng là anh Trần Văn Q, sinh năm 1963; đều ở địa chỉ: Thôn TT, xã DL, huyện DH, tỉnh TB.

- Bị đơn: Anh Phạm Văn H (tên thường gọi là T), sinh năm 1974 và vợ là chị Bùi Thị H1, sinh năm 1980; đều ở địa chỉ: Thôn TT, xã DL, huyện DH, tỉnh TB.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**2.1. Về nghĩa vụ trả nợ:**

Anh Phạm Văn H (T) và chị Bùi Thị H1 có nghĩa vụ trả nợ cho chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn Q số tiền nợ gốc là 86.000.000đồng (*Tám mươi sáu triệu đồng*).

*Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.*

## 2.2. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn Q tự nguyện nộp cả 2.150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 2.250.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003056 ngày 20/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH. Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Văn Q được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí là 100.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

### **Nơi nhận:**

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Đông Hưng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

**THẨM PHÁN**

***Đã ký***

**Lê Kiên Trung**